

TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số: 3814 /CTBDU-TTHT

Bình Dương, ngày 16 tháng 3 năm 2022

V/v thuế thu nhập cá nhân

Kính gửi: CÔNG TY TNHH DKSH VIỆT NAM  
Địa chỉ: (Tầng 5) 285 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 12, Quận 10,  
TP Hồ Chí Minh  
MST: 3700303206

Cục Thuế nhận được văn bản số 147/DV-CV/2022 ngày 10/03/2022 của CÔNG TY TNHH DKSH VIỆT NAM (gọi tắt là “Công ty”) vướng mắc về thuế thu nhập cá nhân.

Qua nội dung văn bản của Công ty, Cục Thuế có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 12 Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/6/2021 của Bộ Tài chính:

“Điều 12. Quản lý thuế đối với cá nhân kinh doanh nộp thuế theo từng lần phát sinh

1. Hồ sơ khai thuế

Hồ sơ khai thuế đối với cá nhân kinh doanh nộp thuế theo từng lần phát sinh quy định tại điểm 8.3 Phụ lục I - Danh mục hồ sơ khai thuế ban hành kèm theo Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, cụ thể như sau:

a) Tờ khai thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo mẫu số 01/CNKD ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Các tài liệu kèm theo hồ sơ khai thuế theo từng lần phát sinh gồm:

- Bản sao hợp đồng kinh tế cung cấp hàng hóa, dịch vụ;
- Bản sao biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng;
- Bản sao tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa như: Bảng kê thu mua hàng nông sản nếu là hàng hóa nông sản trong nước; Bảng kê hàng hóa mua bán, trao đổi của cư dân biên giới nếu là hàng cư dân biên giới nhập khẩu; Hóa đơn của người bán hàng giao cho nếu là hàng hóa nhập khẩu mua của tổ chức, cá nhân kinh doanh trong nước; tài liệu liên quan để chứng minh nếu là hàng hóa do cá nhân tự sản xuất;...

Cơ quan thuế có quyền yêu cầu xuất trình bản chính để đối chiếu, xác nhận tính chính xác của bản sao so với bản chính.

2. Nơi nộp hồ sơ khai thuế

Nơi nộp hồ sơ khai thuế đối với cá nhân kinh doanh nộp thuế theo từng lần phát sinh quy định tại khoản 1 Điều 45 Luật Quản lý thuế, cụ thể như sau:



a) Trường hợp kinh doanh lưu động thì nộp hồ sơ khai thuế tại Chi cục Thuế quản lý trực tiếp nơi cá nhân phát sinh hoạt động kinh doanh.

b) Trường hợp cá nhân có thu nhập từ sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số thì nộp hồ sơ khai thuế tại Chi cục Thuế quản lý trực tiếp nơi cá nhân cư trú (thường trú hoặc tạm trú).

c) Trường hợp cá nhân có thu nhập từ chuyển nhượng tên miền internet quốc gia Việt Nam “.vn” thì nộp hồ sơ khai thuế tại Chi cục Thuế nơi cá nhân cư trú. Trường hợp cá nhân chuyển nhượng là cá nhân không cư trú thì nộp hồ sơ khai thuế tại cơ quan thuế quản lý trực tiếp tổ chức quản lý tên miền internet quốc gia Việt Nam “.vn”.

d) Trường hợp cá nhân là chủ thầu xây dựng tư nhân thì nộp hồ sơ khai thuế tại Chi cục Thuế quản lý trực tiếp nơi cá nhân phát sinh hoạt động xây dựng.

### 3. Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế

Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế đối với cá nhân kinh doanh nộp thuế theo từng lần phát sinh quy định tại khoản 3 Điều 44 Luật Quản lý thuế chậm nhất là ngày thứ 10 kể từ ngày phát sinh nghĩa vụ thuế.

### 4. Thời hạn nộp thuế

Thời hạn nộp thuế của cá nhân kinh doanh nộp thuế theo từng lần phát sinh thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 55 Luật Quản lý thuế, cụ thể: Thời hạn nộp thuế chậm nhất là ngày cuối cùng của thời hạn nộp hồ sơ khai thuế. Trường hợp khai bổ sung hồ sơ khai thuế, thời hạn nộp thuế là thời hạn nộp hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế có sai, sót.”

- Căn cứ công văn số 5392/TCT-TNCN ngày 23/11/2017 của Tổng cục Thuế.

Căn cứ các quy định trên, Cục Thuế tỉnh Bình Dương hướng dẫn về nguyên tắc như sau:

- Nếu cá nhân nước ngoài là thương nhân thì xác định là cá nhân kinh doanh, thu nhập từ hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn của cá nhân chịu thuế theo quy định đối với nhà thầu gồm thuế GTGT và thuế TNCN đối với thu nhập từ kinh doanh. Công ty Việt Nam có trách nhiệm khai thay, nộp thay theo Mẫu tờ khai số 01/CNKD ban hành tại Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/6/2021 của Bộ Tài chính.

- Nếu cá nhân nước ngoài không phải là thương nhân thì không xác định là cá nhân kinh doanh, thu nhập từ hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn của cá nhân là hoạt động cung cấp dịch vụ chỉ chịu thuế TNCN đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công. Công ty Việt Nam có trách nhiệm khấu trừ thuế TNCN theo thuế suất 10% nếu là cá nhân cư trú, hoặc 20% nếu là cá nhân không cư trú, hoặc theo biểu lũy tiến nếu là cá nhân cư trú và hợp đồng đáp ứng là hợp đồng lao động.

Cá nhân nước ngoài là thương nhân phải có đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật nước ngoài hoặc các giấy tờ chứng minh là thương nhân được pháp luật nước ngoài công nhận. Các giấy tờ, tài liệu nước ngoài khi sử dụng ở Việt Nam phải được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định tại Thông tư số 01/2012/TT-BNG ngày 20/3/2012 của Bộ Ngoại giao hướng dẫn về chứng nhận lãnh sự hợp pháp hóa lãnh sự.



Đề nghị Công ty căn cứ tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh và đối chiếu với quy định tại các văn bản pháp luật để áp dụng thực hiện theo quy định.

Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, trường hợp còn vướng mắc, đơn vị có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế tỉnh Bình Dương được đăng tải trên website <http://binhduong.gdt.gov.vn> hoặc liên hệ với Phòng Thanh tra - Kiểm tra thuế số 1 (sdt: 0274.3833159) để được hỗ trợ giải quyết./

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- BLĐ Cục (Email B/c);
- Phòng TTKT 1...5 (Email);
- Lưu: VT, Phòng TTHT (220314/ZV09/0001/7401/005439049)

**KT.CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Lê Thành Quý**

